| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 86/2022/HS-ST
Ngày: 27/6/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu T

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Duy B , bà Hồ Thị Thanh Th

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Lệ H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Thái Thị Hạnh T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 30/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2022/QĐXXST-HS ngày 13/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T;** S năm 1991, tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình C và bà Phan Thị Nh; có vợ Nguyễn Thị Hương T và 02 con, đều S năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Lương Văn M**; S năm 1978, tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S và bà Lô Thị B; có vợ Lữ Thị H và 02 con, con lớn S năm 2009, con nhỏ S năm 2018; tiền án, tiền s, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T và Lương Văn M: Ông Nguyễn Cao T – Luật sư văn phòng luật sư Cao T, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Đình C, S năm 1970; địa chỉ: xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn T, S năm 1972; địa chỉ: Bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người chứng kiến:*

- Ông Lê Văn D, S năm 1957; địa chỉ: xóm Bắc Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Đ, S năm 1962; địa chỉ: xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/01/2022 tại xóm Bắc Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, tổ công tác công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phối hợp với công an xã Đô Thành phát hiện bắt quả tang Trần Văn T, S năm 1991 tại xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu bạc, biển kiểm soát 37N-8009 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", thu giữ bên trong chiếc quần Trần Văn T đang mặc, tại vị T khóa quần 01 (một) gói nilông màu đen, bên trong có 02 (hai) gói nilông màu hồng đều chứa các viên nén hình tròn màu đỏ và xanh (nghi là ma túy tổng hợp), trong đó: Gói nilông màu hồng thứ nhất có chứa 393 viên nén hình tròn màu đỏ và 05 viên nén hình tròn màu xanh; gói nilông màu hồng thứ hai có chứa 363 viên nén hình tròn màu đỏ và 04 viên nén hình tròn màu xanh. Tổ công tác T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của các bị cáo được thể hiện như sau:

Sáng ngày 03/01/2022, có người đàn ông sử dụng số điện thoại 0941347811 gọi điện cho Trần Văn T giới thiệu tên Đoàn trú tại xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đặt vấn đề hỏi mua 05 gói ma túy hồng phiến. T đồng ý rồi gọi điện thoại cho Lương Văn M đặt mua 05 gói ma túy Hồng phiến để bán kiếm lời. M đồng ý và nói giá một gói hồng phiến là 2.000.000 đồng, tổng 05 gói là 10.000.000 đồng, yêu cầu T phải chuyển trước một nửa tiền. M và T thống nhất sau khi M mua được ma túy cho T thì T phải trả thêm cho M 2.500.000 đồng. Trưa ngày 04/01/2022, M đi đến gặp chị Dương Thị Hạnh (S năm 1993, trú tại bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong) chủ siêu thị Quang Hạnh xin số tài khoản ngân hàng của Hạnh rồi gửi cho T để chuyển tiền. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T đến gặp chị Thái Thị Thanh (S năm 1990, trú tại xã Lý Thành, huyện Yên Thành) bán hàng tạp hóa đưa cho Thanh 10.500.000 đồng và 50.000 đồng phí chuyển tiền nhờ

Thanh chuyển khoản số tiền 10.500.000 đồng vào số tài khoản mà M đã đưa cho T, trong đó 10.000.000 đồng là tiền để mua 05 gói ma túy hồng phiến và 500.000 đồng là tiền công T trả trước cho M như đã thỏa thuận. Sau khi nhận tiền, M đến khu vực rừng núi thuộc bản Pà Khốm, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong để tìm mua ma túy thì gặp được một người đàn ông quốc tịch Lào (không rõ lai lịch), M hỏi mua 05 gói ma túy hồng phiến nhưng người này chỉ có 04 gói ma túy Hồng phiến bán cho M với giá 8.000.000 đồng. Ngoài ra, M còn xin người đàn ông quốc tịch Lào một ít Heroine được bỏ trong bao ni lông màu hồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, M đi vào khu vực rừng thuộc bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong rồi bỏ các viên nén Hồng phiến vào các rãnh giữa bìa nắp thùng rồi dán kín của một thùng cát tông màu vàng có đặc điểm kích thước (50x36x24) cm, mặt trước in các chữ mà đen "CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH", "THUỐC TRỪ CỎ HAIHADUP 480SL", "HIỆU GLYSATE 480", sau đó chặt các cành và lá cây cắt nhỏ bỏ vào trong thùng cát tông nói trên. Khoảng 05 giờ ngày 05/01/2022, M mang thùng cát tông chứa ma túy ra ngã ba chợ thuộc bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An gửi xe khách T H chạy tuyến Quế Phong – Vinh xuống cho T. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, Trần Văn T đến nhận thùng cát tông chứa ma túy từ xe khách T H tại ngã ba cầu Bùng, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu. Nhận được ma túy, T đưa thùng cát tông về nhà rồi xé hai nắp bìa cát tông sau đó lấy ma túy Hồng phiến ở trong ra. T chia số ma túy Hồng phiến đó làm ba gói, một gói T bỏ trong chai nhựa cất ở nhà để bán lẻ, hai gói còn lại thì cất trong nồi cơm điện tại nhà bếp để bán cho Đoàn. Tối ngày 07/01/2022, T gọi điện cho Đoàn nói chỉ mua được 04 gói ma túy Hồng phiến. Đoàn đồng ý mua 04 gói Hồng phiến với giá 15.000.000 đồng. Sau đó, T lái xe ô tô biển kiểm soát 37N-8009 mượn của ông Trần Đình C (bố của T) để đưa hai gói ma túy Hồng phiến đi bán cho Đoàn. Khi T đi đến xóm Bắc Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T tại xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét, thu giữ tại vị T bì gạo ở góc bên trái phía trước trong phòng ngủ của Trần Văn T (hướng từ trong ra) 01 lọ nhựa màu trắng, bên ngoài có in dòng chữ "Giải độc gan Tuệ Linh", bên trong có 01 bao nilông màu vàng chứa 63 viên nén hình tròn màu đỏ (nghi là ma túy). Thu giữ tại chuồng gà phía sau nhà ở của Trần Văn T 01 thùng cát tông màu vàng, đã bị xé rách 02 mảnh nắp thùng phía dưới đáy, mặt trước có in các chữ màu đen "CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH", "THUỐC TRỪ CỎ HAIHADUP 480SL", "HIỆU GLYSATE 480", bên trong thùng cát tông có một số tấm bìa khác đều đã bị xé rách.

Mở rộng điều tra vụ án, ngày 08/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn M, S năm 1978, trú tại bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét, thu giữ tại vị T nền nhà cạnh đầu giường trong phòng ngủ của Lương Văn M 01 gói giấy kẻ ngang màu trắng, bên trong có 01 bao nilông màu hồng chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen.

Tại kết luận giám định số 165/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Các mẫu vật thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

- Số viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Trần Văn T có tổng khối lượng là 86,68 gam.

- Số viên nén hình tròn màu xanh thu giữ của Trần Văn T có tổng khối lượng là 0,92 gam.

Tại kết luận giám định số 166/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn M gửi tới giám định là ma túy Heroine, có khối lượng là 0,025 gam.

Tại kết luận giám định số 205/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chấm màu đỏ thấm dĩnh trên mẫu bìa cát tông thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

Vật chứng vụ án:

- 87,6 gam ma túy Methamphetamine thu giữ tại Trần Văn T, đã lấy 3,1 gam đi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 84,5 gam;

- 0,025g ma túy Heroine thu giữ tại Lương Văn M, đã lấy toàn bộ đi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 (một) thùng cát tông màu vàng kích thước (50x36x24)cm, đã bị xé rách 02 mảnh nắp thùng phía dưới đáy, mặt trước có in các chữ màu đen "CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH", "THUỐC TRỪ CỎ HAIHADUP 480SL", "HIỆU GLYSATE 480" thu giữ của Trần Văn T;

- 02 (hai) tấm bìa cát tông màu vàng cùng kích thước (36x20)cm đều bị xé rách mất một lớp bề mặt, trên các rãnh bìa có các vết chấm đỏ; 03 mảnh bìa cát tông có kích thước lần lượt là (20x14)cm, (20x13)cm, (20x10)cm thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Văn T;

- Vỏ bao bì niêm phong ban đầu sau khi lấy mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Lương Văn M.

- 01 điện thoại di động nhãn điệu Iphone 6 màu vàng Gold có gắn sim số 0968.770.628 thu giữ của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, thu giữ của Lương Văn M.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu bạc, biển kiểm soát 37N-8009 thu giữ tại Trần Văn T.

Tại Bản Cáo trạng số 106/CT-VKSNA-P1 ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T và bị cáo Lương Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 năm đến 19 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 17 năm đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định, 01 (một) thùng cát tông màu vàng, 02 (hai) tấm bìa cát tông màu vàng và 03 mảnh bìa cát tông; vỏ bao bì niêm phong ban đầu sau khi lấy mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Lương Văn M; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Văn T và Lương Văn M; truy thu sung quỹ nhà nước tại Lương Văn M số tiền 2.500.000 đồng.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Văn T, Lương Văn M không tranh luận về tội danh đối với các bị cáo. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; chỉ vì hám lợi mới phạm tội; phạm tội lần đầu; bị cáo T có bố, ông bà có công với cách mạng; bị cáo M là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật kém, bị T lôi kéo thực hiện hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử các bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Đại D Viện kiểm sát; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Các bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 05/01/2022, tại ngã ba cầu Bùng thuộc xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Trần Văn T và Lương Văn M đã có hành vi mua bán trái phép 87,6 gam ma túy Methamphetamine. Sau khi nhận số ma túy trên, Trần Văn T đưa về cất giấu tại chỗ ở thuộc xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Đến tối ngày 07/01/2022, T lấy 81,025 gam ma túy Methamphetamine và điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, biển kiểm soát 37N-8009 mang đi bán cho người đàn ông tên Đoàn (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể), khi đi đến xóm Bắc Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành và Công an xã Đô Thành kiểm tra, bắt quả tang. Khám xét chỗ ở của Trần Văn T, cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 6,575 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại. Trần Văn T khai nhận số ma túy trên T mua về để cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Lương Văn M đã hưởng lợi số tiền 2.500.000 đồng từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn T và bị cáo Lương Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây tác hại lớn đến an ninh trật tự xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân làm phát S nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện sẽ gây ra nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện tội phạm. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm M, cách ly ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy, các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo T trình bày bố là của bị cáo được UBND xã Lý Thành, Ban chấp hành Đảng bộ xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tặng Giấy khen; cố nội được Nhà nước công nhận là người tham gia hoạt động cách mạng; bà nội được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen nhưng theo quy định của pháp luật thì những tình tiết đó không phải là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Vì vậy không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo T là người đặt mua ma túy của bị cáo M để bán cho người khác, bị cáo M đi mua ma túy về bán cho bị cáo T nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Ngoài ra, bị cáo M còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,025 gam Heroine để sử dụng, tuy nhiên do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm nên Công an tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử phạt hành chính. Các bị cáo đều có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên mức án áp dụng đối với các bị cáo là ngang nhau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: 84,5 gam ma túy Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 thùng cát tông màu vàng, 02 tấm bìa cát tông màu vàng và 03 mảnh bìa cát tông, vỏ bao bì niêm phong ban đầu sau khi lấy mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Lương Văn M là công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn điệu Iphone 6 màu vàng Gold thu giữ của Trần Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của Lương Văn M là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo Lương Văn M hưởng lợi là công cụ phương tiện phạm tội và tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu tại Lương Văn M để nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu bạc, biển kiểm soát 37N-8009 thu giữ tại Trần Văn T là của ông Trần Đình C (bố của T), T lấy xe đi bán ma túy ông C không biết, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông C là có cơ sở.

[6] Đối với hành vi tàng trữ 0,025 gam Heroine để sử dụng của Lương Văn M, do dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/3/2022, Công an tỉnh

Nghệ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng là đúng pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông quốc tịch Lào bán ma túy cho Lương Văn M: Theo lời khai thì Lương Văn M không biết tên tuổi, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M làm rõ.

[8] Đối với người đàn ông tên Đoàn sử dụng số điện thoại 0941.347.811 ở huyện Yên Thành, đặt mua ma túy của Trần Văn T: Do T không biết lai lịch, địa chỉ của Đoàn. Chủ đăng ký số điện thoại 0941.347.811 là bà Nguyễn Thị Xuân, S năm 1948, trú tại xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Kết quả điều tra xác định, bà Nguyễn Thị Xuân không sử dụng số điện thoại nói trên và không liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy của Trần Văn T và Lương Văn M. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông tên Đoàn nên không có căn cứ để đề nghị xử lý.

[9] Đối với Dương Thị Hạnh, S năm 1993, tại bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và Thái Thị Thanh, S năm 1990, trú tại xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An là người đã giúp Lương Văn M và Trần Văn T thực hiện giao dịch chuyển và nhận số tiền 10.500.000 đồng như đã nêu trên nhưng Hạnh và Thanh không biết số tiền trên sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của Dương Thị Hạnh và Thái Thị Thanh không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[10] Đối với Nguyễn Văn T, S năm 1972, trú tại bản Liên Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An chủ xe khách T H nhận vận chuyển thùng cát tông chứa ma túy của Lương Văn M như đã nêu trên, khi nhận thùng hàng T không biết bên trong có chứa ma túy, vì vậy, hành vi của Dương Văn T không cấu thành tội phạm.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn T, Lương Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T và bị cáo Lương Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T và bị cáo Lương Văn M, mỗi bị cáo 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo ngày 08/01/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 84,5 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định thu giữ của Trần Văn T;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông màu vàng; 02 (hai) tấm bìa cát tông màu vàng; 03 mảnh bìa cát tông; vỏ bao bì niêm phong ban đầu sau khi lấy mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Lương Văn M.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn điệu Iphone 6 màu vàng Gold thu giữ của Trần Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của Lương Văn M.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.500.000 đồng tại bị cáo Lương Văn M.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Văn T, Lương Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND, TAND cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp;
- UBND xã V;
- UBND xã V;
- Lưu HSVA, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu T**